

Biểu mẫu 20
UBND TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HA LONG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của Trường Đại Học Hà Long năm học 2022- 2023

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

[illegible]

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	Thiết kế đồ họa	8			1	7				8		
c	Khối ngành III											
	Quản trị kinh doanh	7			1	6				6	1	
d	Khối ngành IV											
đ	Khối ngành V											
	Khoa học Máy tính	13			3	10				11	2	
	Nuôi trồng thủy sản	9			3	6				7	2	
e	Khối ngành VI											
f	Khối ngành VII											
	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	9			1	8				9		
	Quản trị khách sạn	8			1	7				8		
	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	7			1	6				6	1	

			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	Quản lý tài nguyên và môi trường	9		1	2	6				6	2	1
	Ngôn ngữ Hàn	4			1	3				4		
	Ngôn ngữ Anh	17			1	15	1			16	1	
	Ngôn ngữ Trung	6			4	2				6		
	Ngôn ngữ Nhật	4			2	2				4		
	Quản lý văn hoá	13			2	11				12		1
	Văn học	7			1	6				5	2	
2	Giảng viên cơ hữu môn chung	29			2	26	1			24	5	
	Tổng số	176		1	31	141	3			150	24	2

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
	Khối ngành I					
	Đại học, Cao đẳng Sư phạm Mầm non					
1	Liễu Quỳnh Như	11/18/1985	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Âm nhạc
2	Phạm Trung Kiên	13/2/1982	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	LL&PPDH Âm nhạc

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
3	Vũ Mạnh Hùng	3/8/1972	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	LL&PPDH Âm nhạc
4	Đặng Kiều Hưng	09/10/1981	nam	Giảng viên	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật
5	Lại Thị Phương Thương	10/15/1990	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Âm nhạc
6	Nguyễn Thị Ngọc Lương	4/8/1987	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngữ Văn
7	Vũ Thị Doan	7/2/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Địa lý
8	Vũ Vương Trưởng	8/9/1979	nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
9	Nguyễn Thị Hương	2/20/1974	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Mầm non
10	Nguyễn Ngọc Quỳnh	10/18/1979	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Mầm non
11	Đặng Quang Rinh	2/3/1964	nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Chính trị
12	Nguyễn Minh Huệ	2/5/1979	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Mầm non
13	Bùi Thị Hằng Nga	6/27/1982	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Mầm non
14	Hà Ngọc Yến	10/25/1984	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Văn
15	Nguyễn Thị Thương	1/18/1975	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Giáo dục học
16	Nguyễn Thị Diệp	3/27/1987	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
17	Vũ Hằng Thu	10/8/1982	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
	Đại học Sư phạm Tiểu học					
1	Bế Thị Thu Huyền	6/23/1983	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Văn học
2	Nguyễn Thu Thủy	9/2/1980	nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Triết học
3	Nguyễn Thị Quý Kim	3/17/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
4	Nguyễn Lâm Sung	6/1/1966	nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Nghiên cứu khoa học
5	Bùi Thị Lan Hương	8/14/1981	nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Ngữ văn
6	Bùi Văn Chương	11/25/1964	nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Toán học

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
7	Vũ Thanh Hoà (TL)	6/5/1980	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
8	Trần Thị Kim Loan	1/23/1976	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
9	Lại Thế Sơn	12/25/1980	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiểu học
	Khối ngành II					
	Đại học Thiết kế đồ họa					
1	Nguyễn Thị Hợp	3/9/1957	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Lý luận và lịch sử mỹ thuật
2	Bùi Quang Tiến	7/14/1991	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
3	Nguyễn Mạnh Sang	3/18/1983	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Mỹ thuật ứng dụng
4	Nguyễn Thị Mai Phương	3/12/1992	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và lịch sử mỹ thuật
5	Lê Minh Đức	07/5/1978	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Mỹ thuật
6	Lê Hải Thanh	10/30/1970	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Mỹ thuật
7	Nguyễn Thị Thiên	12/13/1970	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hội họa
8	Phạm Quang Huy	12/28/1980	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Lý luận và lịch sử mỹ thuật
	Khối ngành III					
	Đại học Quản trị kinh doanh					
1	Nguyễn Thị Thu Huyền	06/12/1982	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
2	Phạm Bình Quảng	04/11/1975	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
3	Nguyễn Minh Đức	10/8/1978	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
4	Phạm Thị Lan Phương	19/02/1979	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
5	Trần Trung Vỹ	15/4/1971	nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
6	Lê Minh Quyết	18/6/1984	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
7	Phạm Xuân Tùng	27/7/1983	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
	Khối ngành V					
	Đại học Khoa học Máy tính					
1	Cao Thị Bích Liên	04/4/1980	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
2	Đặng Hoàng Thông	2/1/1976	nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tin học
3	Lê Anh Tú	8/12/1980	nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Toán học
4	Lê Mạnh Hà	9/28/1979	nam	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
5	Mai Thị Hoa Huệ	3/3/1976	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
6	Nguyễn Quỳnh Nga	10/30/1984	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
7	Nguyễn Văn Chính	10/20/1981	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
8	Nguyễn Xuân Bách	7/27/1986	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
9	Phạm Thanh Huyền	6/1/1981	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
10	Trịnh Thị Vân	05/6/1990	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
11	Ty Văn Quỳnh	9/17/1982	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
12	Vũ Thị Anh Trâm	1/6/1981	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
13	Lương Khắc Định	10/23/1985	nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tin học
	ĐH Nuôi trồng thủy sản					
1	Hoàng Văn Hùng	9/2/1982	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thủy sản
2	Lê Thị Như Phương	1/31/1990	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Thủy sản
3	Nguyễn Thị Mến	9/1/1966	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Mầm non
4	Nguyễn Hữu Tích	1/5/1984	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thủy sản
5	Nguyễn Văn Quang	9/30/1982	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Hoá học
6	Vũ Công Tâm	6/17/1974	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thủy sản
7	Vũ Thị Thanh Hương	6/25/1979	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Thủy sản

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
8	Ngô Thị Hoàn	4/2/1976	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Thủy sản
9	Vũ Tiến Tình	11/1/1981	nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Hóa
	Khối ngành VII					
	ĐH Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành					
1	Bùi Thu Thủy	20/6/1979	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
2	Đặng Việt Hà	17/10/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
3	Hà Thị Hương	02/11/1986	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
4	Nguyễn Doãn Hùng	10/29/1979	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán
5	Nguyễn Văn Mạnh	4/29/1979	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Toán học
6	Nguyễn Thị Mai Linh	02/01/1981	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
7	Nguyễn Thị Thu Hằng	21/02/1981	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
8	Nguyễn Thuý Lan	15/4/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
9	Nguyễn Thị Hồng Hải	11/22/1983	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Địa lý học
	ĐH Quản trị khách sạn					
1	Nguyễn Thị Ngọc Lan	26/8/1971	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
2	Đinh Thị Phương Loan	23/12/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
3	Dương Thị Hồng Nhung	10/29/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật học
4	Lê Minh Thủy	24/4/1980	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
5	Nguyễn Vân Hà	15/11/1981	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Du lịch
6	Phạm Minh Thắng	12/7/1981	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
7	Tô Thị Thái Hà	17/10/1991	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
8	Trần Thu Thủy	17/9/1981	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống					
1	Hà Thị Phương Lan	10/01/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
2	Hoàng Thị Thương	14/10/1980	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
3	Lại Văn Đoàn	27/4/1976	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
4	Nguyễn Thị Kim Thanh	07/3/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
5	Phùng Thị Vân Trang	07/4/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
6	Trần Thị Phương Thảo	18/02/1982	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Du lịch
7	Vũ Văn Viện	28/5/1978	nam	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Du lịch
	Quản lý tài nguyên và môi trường					
1	Diệp Thị Thu Thủy	25/02/1990	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Môi trường
2	Hoàng Thị Bích Hồng	2/15/1988	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học Môi trường
3	Lê Duy Khương	7/11/1985	nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật Môi trường
4	Nguyễn Thị Khiên	5/19/1975	nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Sinh
5	Nguyễn Thị Mai Ly	1/4/1991	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thí nghiệm
6	Vũ Thị Thu Hương	11/7/1984	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Hóa học
7	Trần Thị Thu Trang	6/16/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Vật lý
8	Phạm Quý Giang	10/10/1983	nam	Giảng viên cao cấp	Tiến sĩ	Môi trường
9	Nguyễn Thị Thắm	03/11/1989	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Nông nghiệp
	Ngôn ngữ Anh					
1	Bùi Bích Phương	16/7/1993	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Sư phạm Tiếng anh
2	Bùi Thị Bích Diệp	10/11/1982	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
3	Bùi Thị Huyền	2/26/1991	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
4	Đỗ Thị Xuân	14/4/1978	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
5	Hoàng Thị Hạnh	12/26/1987	nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
6	Nguyễn Đức Tú	12/27/1978	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
7	Nguyễn Quốc Tuấn	4/14/1980	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
8	Nguyễn Thị Hằng	3/25/1976	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
9	Nguyễn Thị Hào	2/8/1975	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
10	Nguyễn Thị Thanh Huyền (TA)	29/01/1977	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
11	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ	4/15/1975	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
12	Nguyễn Văn Anh	01/6/1984	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
13	Trần Thị Chung	07/01/1981	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
14	Vũ Thanh Hoà (TA)	11/2/1976	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
15	Vũ Thị Bích Thảo	05/12/1971	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
16	Vương Thị Kim Minh	24/10/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
17	Hoàng Thị Thu Hà	12/12/1986	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
	Ngôn ngữ Trung Quốc					
1	Nguyễn Tâm Hồng	04/10/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Trung
2	Tạ Thị Hoa	4/3/1987	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tiếng Trung
3	Trần Thị Giang	4/16/1985	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Trung
4	Vũ Văn Ngân	7/6/1977	nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tiếng Trung
5	Ngô Thị Ánh Tuyết	8/11/1987	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tiếng Trung
6	Phạm Thị Linh	8/20/1980	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tiếng Trung

	Ngôn ngữ Nhật					
TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
1	Vương Thị Bích Liên	12/22/1976	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tiếng Nhật
2	Thân Thị Mỹ Bình	2/15/1973	nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tiếng Nhật
3	Nguyễn Thúy Ngọc	02/3/1985	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Nhật
4	Nguyễn Thị Thanh Ngân	10/17/1978	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Nhật
	Ngôn ngữ Hàn					
1	Hoàng Thị Hải Anh	5/17/1982	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Hàn Quốc
2	Lê Nguyệt Minh	10/20/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Hàn Quốc
3	Lê Tuấn Sơn	1/1/1975	nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tiếng Hàn Quốc
4	Nguyễn Diệp Linh	08/3/1993	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tiếng Hàn Quốc
	Quản lí Văn hoá					
1	Cao Thị Thường	14/6/1984	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Lịch sử
2	Hạp Thu Hà	10/3/1979	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học
3	Hoàng Văn Vinh	17/01/1979	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục học
4	Lê Thanh Hoa	09/9/1987	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý văn hóa
5	Lưu Thị Thanh Hoà	21/9/1988	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Văn hóa học
6	Ngô Hải Ninh	02/7/1984	nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Việt Nam học
7	Nguyễn Duy Cường	22/4/1980	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lí văn hoá
8	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	07/12/1979	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Văn hoá
9	Nguyễn Văn Lâm	7/18/1981	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lí văn hoá
10	Phạm Quang Huy	28/12/1980	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Mĩ thuật
11	Phan Thị Huệ	15/01/1973	nữ	Giảng viên cao cấp	Tiến sĩ	Nghiên cứu khoa học

12	Trần Đức Nhâm	05/7/1982	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Âm nhạc
13	Trần Thị Minh Ngọc	19/3/1972	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục
TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
	Văn học					
1	Hoàng Thị Thu Giang	9/6/1980	nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Ngữ Văn
2	Nguyễn Thị Gấm	5/17/1981	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngữ Văn
3	Nguyễn Thị Minh Thái	3/8/1987	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngữ Văn
4	Phạm Thị Minh Lương	4/29/1968	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Ngữ Văn
5	Phùng Thị Lược	2/22/1990	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngữ Văn
6	Bùi Hữu Tới	1/17/1977	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngữ văn
7	Nguyễn Thị Thu Dương	8/21/1992	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Báo chí học
	Môn chung					
1	Nguyễn Chí Đông	12/9/1980	nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Triết học
2	Nguyễn Thu Thủy	9/2/1980	nữ	Giảng viên chính	Tiến sĩ	Triết học
3	Võ Thị Thu Hằng	11/24/1970	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Chính trị học
4	Đào Thị Vương	9/4/1976	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
5	Nguyễn Thế Anh (TD)	2/13/1976	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
6	Nguyễn Văn Anh	10/22/1983	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
7	Nguyễn Thị Chính	6/20/1985	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Chính trị học
8	Phạm Huy Công	21/3/1981	nam	Giảng viên	Đại học	Giáo dục thể chất
9	Nguyễn Thị Diệp	3/27/1987	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
10	Hoàng Thị Thanh Hà	9/28/1985	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
11	Bùi Thị Thuý Hằng	8/30/1989	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Chính trị học
12	Nguyễn Thị Thanh Hoa	19/6/1982	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Chính trị học

13	Nguyễn Thị Thanh Hoà	28/10/1980	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Chính trị học
14	Trần Thị Hoà	6/22/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh nghề nghiệp	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
15	Vũ Thanh Hoà (TL)	6/5/1980	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
16	Phạm Văn Hoàng	10/9/1978	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục quốc phòng,
17	Bùi Thị Minh Huệ	3/3/1984	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tư tưởng Hồ Chí Minh
18	Trần Thị Kim Loan	1/23/1976	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
19	Vũ Thị Minh Nguyệt	03/12/1991	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
20	Phùng Đức Nhật	6/3/1990	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục thể chất
21	Đoàn Thị Tâm	4/24/1975	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
22	Nguyễn Thị Thương	1/18/1975	nữ	Giảng viên chính	Thạc sĩ	Giáo dục học
23	Hoàng Văn Vinh	17/01/1979	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục học
24	Hoàng Thị Yến (TL)	28/11/1981	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
25	Vũ Thị Thu Hà	4/24/1985	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lí, Giáo dục học
26	Đồng Thị Quyên	09/8/1982	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Giáo dục học
27	Bùi Văn Lợi	20/4/1978	nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật học
28	Dương Thị Hồng Nhung	10/29/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật học
29	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	2/7/1983	nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật học

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành I	20.0
2	Khối ngành II	12.5
3	Khối ngành III	14.3
4	Khối ngành IV	
5	Khối ngành V	20.0
6	Khối ngành VI	
7	Khối ngành VII	34.5

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2023

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Hoàng Thị Thu Giang